

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2013

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đăk Lăk

Trả lời công văn số 949/CT-THNVDT ngày 08/5/2013 của Cục Thuế tỉnh Đăk Lăk về thuế tài nguyên, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Theo quy định tại Thông tư số 105/2010/TT-BTC ngày 23/7/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế tài nguyên và hướng dẫn thi hành Nghị định số 50/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Thuế tài nguyên:

- Tại khoản 1 và khoản 5 Điều 5 quy định về xác định sản lượng tài nguyên khai thác làm căn cứ tính thuế:

“1. Đối với tài nguyên khai thác xác định được số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng thì sản lượng tài nguyên tính thuế là số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng của tài nguyên thực tế khai thác trong kỳ tính thuế.”

“5. Đối với nước khoáng thiên nhiên, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên dùng cho mục đích công nghiệp thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định bằng mét khối (m³) hoặc lít (l) theo hệ thống đo đếm đạt tiêu chuẩn đo lường chất lượng Việt Nam.

Người nộp thuế tài nguyên phải lắp đặt thiết bị đo đếm sản lượng nước khoáng thiên nhiên, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên khai thác để làm căn cứ tính thuế. Thiết bị lắp đặt phải có giấy kiểm định của cơ quan quản lý đo lường chất lượng tiêu chuẩn Việt Nam và thông báo lần đầu với cơ quan thuế kèm theo hồ sơ khai thuế tài nguyên trong kỳ khai thuế gần nhất kể từ ngày lắp đặt xong thiết bị.

Trường hợp do điều kiện khách quan không thể lắp đặt được thiết bị đo đếm sản lượng nước khai thác sử dụng và không trực tiếp xác định được sản lượng tính thuế thì thực hiện khoán sản lượng tài nguyên khai thác theo kỳ tính thuế. Cơ quan thuế phối hợp với cơ quan có liên quan ở địa phương xác định sản lượng tài nguyên khai thác được khoán để tính thuế tài nguyên theo hướng dẫn tại khoản 6 điều này.”

- Tại khoản 4 Điều 6 hướng dẫn về giá tính thuế tài nguyên: “4. Tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nhưng không bán ra; hoặc không thực hiện đầy đủ chế độ sổ sách kế toán, chứng từ kế toán theo chế độ quy định; tổ chức, cá nhân nộp thuế tài nguyên theo phương pháp ấn định hoặc trường hợp loại tài nguyên xác định được sản lượng ở khâu khai thác nhưng do mô hình tổ chức, khai thác, sàng tuyển, tiêu thụ qua nhiều khâu độc lập nên không có đủ căn cứ để xác định giá bán tài nguyên khai thác thì áp dụng giá bán đơn vị tài nguyên do UBND cấp tỉnh tại địa phương có khai thác tài nguyên quy định cho từng thời kỳ để tính thuế tài nguyên.

Đối với nước khoáng, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên khai thác không có căn cứ xác định giá tính thuế đơn vị tài nguyên thì giá tính thuế đơn vị tài nguyên được áp dụng giá tính thuế do UBND cấp tỉnh quy định theo quy định tại khoản này.”

- Tại Điều 7 hướng dẫn về thuế suất thuế tài nguyên: “Thuế suất thuế tài nguyên làm căn cứ tính thuế tài nguyên đối với từng loại tài nguyên khai thác được quy định tại Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 928/2010/UBTVQH12 ngày 19 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Riêng việc áp dụng thuế suất thuế tài nguyên đối với nước khoáng, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên khai thác, sử dụng tại Mục V Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 928/2010/UBTVQH12 trong một số trường hợp được xác định như sau:

- Nước khoáng, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên tinh lọc đóng chai, đóng hộp (kể cả đóng bình, đóng thùng có thể chiết ra thành chai, thành hộp) đều áp dụng cùng mức thuế suất thuế tài nguyên như loại được đóng chai, đóng hộp.”

Tại điểm 1 mục V Biểu thuế suất thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 928/2010/UBTVQH12 ngày 19 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định “Nước khoáng thiên nhiên, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên tinh lọc đóng chai, đóng hộp” có mức thuế suất là 8%.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH Dawa (Đăk Lăk) khai thác nước thiên nhiên (nước dưới đất) để sản xuất nước tinh lọc đóng chai nếu có lắp đặt đồng hồ đo đếm sản lượng nước thiên nhiên thực tế khai thác theo quy định thì sản lượng tài nguyên khai thác làm căn cứ tính thuế là số mét khối (m³) hoặc lít (l) nước thực tế khai thác xác định theo hệ thống đo đếm đó. Thuế suất thuế tài nguyên đối với nước dưới đất khai thác tinh lọc đóng chai, đóng hộp (kể cả đóng bình, đóng thùng có thể chiết ra thành chai, thành hộp) là 8% theo quy định tại Nghị quyết số 928/2010/UBTVQH12 ngày 19/4/2010 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về giá tính thuế tài nguyên thì về nguyên tắc nếu sản lượng tính theo loại tài nguyên nào thì giá xác định theo giá của loại tài nguyên đó. Vì vậy, nếu xác định được sản lượng nước thiên nhiên dưới đất mà Công ty TNHH Dawa (Đăk Lăk) đã khai thác để sản xuất nước tinh lọc đóng chai, đóng hộp thì giá tính thuế tài nguyên là giá nước thiên nhiên dưới đất khai thác do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định (giá nước thô khai thác).

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Đăk Lăk biết./. g

Nơi nhận: Xki

- Như trên;
- Vụ CST-BTC;
- Vụ PC-BTC(1b);
- Vụ PC-TCT(1b);
- Lưu: VT, CS (2b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



.....